

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2020/QĐST- DS

Bát Xát, ngày 29 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Chảo Láo S - Sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Chị Trần Thị D - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trần Thị D phải trả cho anh Chảo Láo S số tiền gốc đã vay là 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 01 tháng 9 năm 2019.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Trần Thị D phải chịu 4.250.000 đồng (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Chảo Láo S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, anh Chảo Láo S được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.250.000 đồng (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2012/0003489 ngày 17/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thu Trang